

## ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

### 1. Thông tin chung về môn học

- 1.1 Tên môn học: **Luật đầu tư** - Mã môn học: **BLAW4206**
- 1.2 Khoa phụ trách: **Khoa Kinh Tế và Luật**
- 1.3 Số tín chỉ: **2**

### 2. Mô tả môn học

Môn Luật Đầu tư là môn học bắt buộc đối với chuyên ngành Luật Kinh tế. Với mục tiêu trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về pháp luật đầu tư trong nền kinh tế thị trường, môn học giúp cho sinh viên có kiến thức toàn diện trong chuyên ngành được đào tạo để khi tốt nghiệp có thể phối hợp kiến thức của môn Luật Đầu tư với các môn học khác. Sự hiểu biết chính sách của Nhà nước và qui định của pháp luật về hoạt động đầu tư kiếm lời của các thành phần kinh tế sẽ giúp cho sinh viên có những quyết định đúng đắn và hợp pháp trong hoạt động đầu tư, đồng thời còn có thể giúp cho sinh viên sử dụng pháp luật để bảo vệ hữu hiệu những lợi ích chính đáng của mình trong khuôn khổ pháp luật.

### 3. Mục tiêu môn học

#### 3.1. Mục tiêu tổng quát:

Sinh viên có kiến thức toàn diện về hoạt động đầu tư và pháp luật đầu tư, có kỹ năng thu thập, xử lý thông tin pháp luật về đầu tư và có kỹ năng tư vấn pháp luật về đầu tư cho các dự án đầu tư cụ thể tại Việt Nam.

#### 3.2. Mục tiêu cụ thể:

##### • Về kiến thức:

- Có những hiểu biết toàn diện về hoạt động đầu tư và pháp luật về đầu tư trong nền kinh tế thị trường;
- Biết rõ cách thức thực hiện quy trình, thủ tục đầu tư và triển khai dự án đầu tư;
- Biết rõ quy định về các biện pháp bảo đảm và khuyến khích đầu tư,
- Biết các quy định cơ bản về đầu tư trực tiếp theo hợp đồng;
- Biết rõ quy chế pháp lí các khu kinh tế đặc biệt;
- Biết nội dung cơ bản của pháp luật về đầu tư ra nước ngoài;
- Hiểu biết sự cần thiết và nội dung của hoạt động đầu tư kinh doanh vốn nhà nước.

##### • Về kỹ năng:

- Thành thạo một số kỹ năng tìm, tra cứu và sử dụng các quy định của pháp luật để giải quyết các tình huống nảy sinh trong thực tiễn đầu tư;
- Vận dụng kiến thức đã học để có thể tư vấn lựa chọn hình thức đầu tư phù hợp;
- Vận dụng kiến thức đã học để có thể tư vấn quy trình, thủ tục, triển khai hoạt động đầu tư
- Có kỹ năng bình luận, đánh giá các quy định pháp luật thực định nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả áp dụng.

• **Về thái độ:**

- Nhận thức đúng đắn về vai trò của đầu tư, ưu đãi và hạn chế của Nhà nước đối với các hình thức đầu tư, địa bàn, lĩnh vực đầu tư;
- Có thái độ khách quan đối với lợi ích cần được bảo vệ của các chủ thể có liên quan đến hoạt động đầu tư, bao gồm lợi ích của nhà đầu tư và của Nhà nước.

**4. Nội dung chi tiết môn học**

| Tên chương   | Mục   | Nội dung khái quát   | Số tiết |    |    |    | Tài liệu tự học |
|--|---|--|---------|----|----|----|-----------------|
|  |   |  | TC      | LT | BT | TH |                 |
| <b>Chương 1:</b><br><b>Những vấn đề chung về đầu tư và luật đầu tư</b> | I. KHÁI QUÁT VỀ ĐẦU TƯ<br>1. Khái niệm đầu tư và nhà đầu tư<br>2. Vai trò của đầu tư trong nền kinh tế<br>3. Phân loại đầu tư<br>II. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ LUẬT ĐẦU TƯ<br>1. Sự cần thiết phải điều chỉnh pháp lý đối với hoạt động đầu tư<br>2. Đối tượng điều chỉnh và phương pháp điều chỉnh của luật đầu tư<br>3. Chủ thể của Luật Đầu tư<br>4. Nguồn của Luật Đầu tư<br>5. Mối quan hệ giữa Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp, Luật thuế, Luật đất đai, | Nghiên cứu một số vấn đề cơ sở lý luận về đầu tư và luật đầu tư. Phân tích làm rõ mối quan hệ giữa Luật đầu tư và lĩnh vực pháp luật có liên quan. | 4       | 4  | 0  | 0  |                 |

| Tên chương  | Mục  | Nội dung khái quát   | Số tiết |    |    |    | Tài liệu tự học |
|---|--|--|---------|----|----|----|-----------------|
|   |  |  | TC      | LT | BT | TH |                 |
|   | Luật môi trường và các luật chuyên ngành.<br>6. Khoa học Luật đầu tư, môn học Luật đầu tư.   |  |         |    |    |    |                 |
| <b>Chương 2:<br/>Chính sách đầu tư: đảm bảo đầu tư - ưu đãi đầu tư – hỗ trợ đầu tư.</b> | <p>I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CHÍNH SÁCH ĐẦU TƯ</p> <p>1. Khái niệm chính sách đầu tư</p> <p>2. Sự cần thiết phải ban hành chính sách thu hút đầu tư.</p> <p>II. BẢO ĐẢM ĐẦU TƯ</p> <p>1. Khái niệm và vai trò của các biện pháp bảo đảm đầu tư.</p> <p>2. các yếu tố chi phối sự hình thành và hoàn thiện biện pháp bảo đảm đầu tư</p> <p>3. Nội dung các biện pháp bảo đảm đầu tư.</p> <p>III. ƯU ĐÃI VÀ HỖ TRỢ ĐẦU TƯ</p> <p>1. Khái niệm và vai trò của ưu đãi đầu tư.</p> <p>2. Nội dung các biện pháp ưu đãi và hỗ trợ đầu tư.</p> | <p>Tìm hiểu những chính sách đảm bảo đầu tư, ưu đãi, hỗ trợ và hạn chế của nhà nước nhằm khuyến khích các nhà đầu tư trong và ngoài nước mạnh dạn đầu tư tại Việt Nam.</p> | 04      | 02 | 02 | 00 |                 |
| <b>Chương 3 :<br/>Thủ tục đầu tư trực tiếp</b>  | <p>I. KHÁI NIỆM VÀ PHÂN LOẠI THỦ TỤC ĐẦU TƯ</p> <p>1. Khái niệm thủ tục</p>  | <p>Tìm hiểu những thủ tục pháp lý liên quan đến hoạt động đầu tư bao gồm : thủ tục</p>   | 04      | 01 | 03 | 00 |                 |

| Tên chương                           | Mục  | Nội dung khái quát   | Số tiết |    |    |    | Tài liệu tự học |
|--------------------------------------|--|--|---------|----|----|----|-----------------|
|                                      |  |  | TC      | LT | BT | TH |                 |
|                                      | <p>đầu tư</p> <p>2. Quy trình thực hiện dự án đầu tư</p> <p>a. Chuẩn bị đầu tư</p> <p>b. Triển khai dự án đầu tư</p> <p>c. Kết thúc dự án đầu tư</p> <p>2. Các loại thủ tục đầu tư :</p> <p>a. Đăng ký đầu tư</p> <p>b. Thẩm tra đầu tư</p> <p>II. TRÌNH TỰ THỰC HIỆN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP</p> <p>1. Thủ tục áp dụng đối với đầu tư trong nước.</p> <p>2. Thủ tục áp dụng đối với đầu tư nước ngoài</p> <p>IV.CHUYỂN NHƯỢNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ</p> <p>1. Khái niệm</p> <p>2. Điều kiện chuyển nhượng dự án</p> <p>3. Thủ tục chuyển nhượng dự án</p> <p>V. ĐIỀU CHỈNH, TẠM NGỪNG, GIẢM TIẾN ĐỘ, CHẤM DỨT DỰ ÁN ĐẦU TƯ,</p> <p>1. Thủ tục điều chỉnh dự án</p> <p>2. Chấm dứt và thanh lý dự án</p> | <p>cấp phép, thủ tục dự án đầu tư, thủ tục chuyển nhượng dự án đầu tư, thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư, thủ tục chấm dứt dự án đầu tư.</p> |         |    |    |    |                 |
| <b>Chương 4 : Quy chế pháp lý về</b> | 1. Khái niệm, phân loại và đặc điểm của các khu kinh tế  | <p>Tìm hiểu thủ tục đầu tư, các ưu đãi và đảm bảo đầu tư vào các</p>   | 04      | 02 | 02 | 00 |                 |

| Tên chương  | Mục  | Nội dung khái quát   | Số tiết |    |    |    | Tài liệu tự học |
|---|--|--|---------|----|----|----|-----------------|
|   |  |  | TC      | LT | BT | TH |                 |
| <b>đầu tư vào khu kinh tế đặc biệt</b>                        | <p>đặc biệt (Khu CN, Khu KT, Khu CX và khu công nghệ cao)</p> <p>2. Quản lý Nhà nước đối với các khu kinh tế đặc biệt</p> <p>2. Thành lập và quản lý Khu kinh tế đặc biệt</p> <p>3. Cơ chế, chính sách của nhà nước đối với nhà đầu tư trong khu kinh tế, khu chế xuất, khu công nghiệp</p>  | khu kinh tế đặc biệt.  |         |    |    |    |                 |
| <b>Chương 5 Quy chế pháp lý về đầu tư theo hợp đồng dự án</b> | <p>I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ ĐẦU TƯ THEO HỢP ĐỒNG DỰ ÁN</p> <p>1. Sự cần thiết phải thu hút đầu tư của tư nhân thông qua hợp đồng dự án (PPP) giữa nhà nước và tư nhân.</p> <p>2. Các hình thức đầu tư theo hợp đồng dự án</p> <p>II. QUY CHẾ PHÁP LÝ VỀ ĐẦU TƯ THEO HỢP ĐỒNG DỰ ÁN DƯỚI CÁC HÌNH THỨC BOT BTO VÀ BT</p> <p>1. Lĩnh vực và nguồn vốn đầu tư theo hợp đồng dự án</p> | <p>Tìm hiểu các qui định của pháp luật về đầu tư theo hợp đồng dự án BOT, BTO, BT và các dự án PPP khác.</p> | 04      | 02 | 02 | 00 |                 |

| Tên chương  | Mục  | Nội dung khái quát  | Số tiết |    |    |    | Tài liệu tự học |
|---|--|---|---------|----|----|----|-----------------|
|   |  |   | TC      | LT | BT | TH |                 |
|   | <p>2. Thủ tục thực hiện đầu tư theo hợp đồng dự án.</p> <p>a- Xây dựng danh mục, công bố và đề xuất dự án</p> <p>b- Lựa chọn nhà thầu</p> <p>c- Đám phán và ký kết hợp đồng</p> <p>d- Cấp chứng nhận đầu tư cho dự án</p> <p>đ- Thực hiện dự án</p> <p>e- Chuyển giao công trình và kết thúc dự án</p> <p>3. Đảm bảo và ưu đãi đầu tư đối với nhà đầu tư và doanh nghiệp dự án</p> <p>III. QUY CHẾ THÍ ĐIỂM VỀ ĐẦU TƯ THEO HÌNH THỨC DỰ ÁN ĐỐI TÁC CÔNG TƯ</p> <p>1. Lĩnh vực thí điểm</p> <p>2. Thủ tục triển khai</p> <p>3. Bảo đảm và ưu đãi đầu tư</p> <p>4. Trách nhiệm của Nhà nước và quản lý nhà nước đối với dự án đối tác công tư.</p> |   |         |    |    |    |                 |
| <b>Chương 6:<br/>Đầu tư kinh doanh vốn nhà nước</b> | <p>I. Nguyên tắc chung</p> <p>II. Thẩm định dự án</p> <p>III. Đầu tư vào tổ chức kinh tế</p> <p>IV. Đầu tư công ích</p> <p>V. Đầu tư bằng vốn</p>  | <p>Tìm hiểu những qui định trong Luật Đầu tư về việc đầu tư, kinh doanh vốn Nhà nước.</p> | 4       | 2  | 2  | 00 |                 |

| Tên chương                                | Mục  | Nội dung khái quát   | Số tiết   |           |           |          | Tài liệu tự học |
|---|--|--|-----------|-----------|-----------|----------|-----------------|
|   |  |  | TC        | LT        | BT        | TH       |                 |
|   | tín dụng phát triển<br>VI. Đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước<br>VII. Thay đổi nội dung dự án<br>VIII. Hoãn, đình chỉ, hủy bỏ dự án  |  |           |           |           |          |                 |
| <b>Chương 7:<br/>Đầu tư ra nước ngoài</b> | I. Khái niệm<br>II. Nguyên tắc chung<br>III. Lĩnh vực khuyến khích và cấm đầu tư<br>IV. Nhà đầu tư ra nước ngoài<br>V. Điều kiện đầu tư ra nước ngoài<br>VI. Thẩm quyền cấp GCNĐT ra nước ngoài<br>VII. Quy trình cấp GCNĐT ra nước ngoài<br>VIII. Chấm dứt hiệu lực của GCNĐT ra nước ngoài<br>IX. Quyền và nghĩa vụ của NĐT ra nước ngoài<br>X. Quản lý Nhà nước về Đầu tư ra nước ngoài | Tìm hiểu các qui định của pháp luật về việc đầu tư trực tiếp của nhà đầu tư ở Việt Nam ra nước ngoài | 4         | 2         | 2         | 0        |                 |
| <b>Ôn tập</b>                             | Ôn tập, giải đáp thắc mắc, kiểm tra giữa kỳ  | Tìm hiểu vai trò, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan nhà nước trong quản lý hoạt động đầu tư        | 2         | 0         | 2         | 0        |                 |
| <b>Tổng cộng</b>                          |  |  | <b>30</b> | <b>15</b> | <b>15</b> | <b>0</b> |                 |

Ghi chú: TC: Tổng số tiết; LT: lý thuyết; BT: bài tập, thảo luận; TH: Thực hành.

## 5. Học liệu

## **5.1 Tài liệu bắt buộc**

- [1] *Giáo trình Luật Đầu tư* - Trường Đại học Luật Hà Nội, NXB Công an nhân dân, 2009

## **5.2 Tài liệu tham khảo**

- [1] Đoàn Trung Kiên (chủ biên) - *Giáo trình Luật Đầu tư* – NXB Giáo dục - 2009
- [2] Viện quản lí kinh tế trung ương và Tổ chức hợp tác kĩ thuật Đức (2007), *Tìm hiểu luật đầu tư*, Hà Nội, 2007.
- [3] Mai Hồng Quý (2012) - *Quyền tự do kinh doanh và vấn đề bảo đảm quyền con người tại Việt Nam* – Nhà xuất bản Lao động – 2012
- [4] VCCI – báo cáo rà soát văn bản pháp luật – luật đầu tư.
- [5] VCCI – báo cáo rà soát tổng hợp luật kinh doanh, tải về từ địa chỉ <http://luatsuadoi.vibonline.com.vn/Home/Index.aspx>

## **Văn bản pháp luật**

- [1] Luật đầu tư năm 2005.
- [2] Nghị định của Chính phủ số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư.
- [3] Nghị định của Chính phủ số 101/2006/NĐ-CP ngày 21/9/2006 quy định việc đăng kí lại, chuyển đổi và đăng kí đổi giấy chứng nhận đầu tư của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định của Luật doanh nghiệp và Luật đầu tư.
- [4] Nghị định của Chính phủ số 108/2009/NĐ-CP ngày 27/11/2009 về đầu tư theo hình thức hợp đồng xây dựng - kinh doanh - chuyển giao, hợp đồng xây dựng - chuyển giao - kinh doanh, hợp đồng xây dựng - chuyển giao. (được sửa đổi bởi Nghị định 24/2010/NĐ-CP sửa đổi)
- [5] Quyết định 71/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ ngày 09 tháng 11 năm 2010 về ban hành quy chế thí điểm đầu tư theo hình thức đối tác công tư
- [6] Nghị định của Chính phủ số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế.
- [7] Nghị định của Chính phủ số 99/2003/NĐ-CP ngày 28/8/2003 về việc ban hành Quy chế khu công nghệ cao.
- [8] Nghị định của Chính phủ số 78/2006/NĐ-CP ngày 9/8/2006 về việc đầu tư trực tiếp ra nước ngoài.
- [9] Nghị định của Chính phủ số 121/2007/NĐ-CP ngày 25/7/2007 về đầu tư trực tiếp ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí.



- [10] Nghị định của Chính phủ số 17/2009/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 121/2007/NĐ-CP ngày 25/7/2007 quy định về đầu tư trực tiếp ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí.
- [11] Nghị định 101/2009/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2009 thí điểm thành lập, tổ chức, hoạt động và quản lý tập đoàn kinh tế nhà nước.
- [12] Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19/3/2010 của Chính phủ về chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.
- [13] Nghị định số 09/2009/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý tài chính của công ty nhà nước và quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác
- [14] Luật doanh nghiệp năm 2005.
- [15] Luật xây dựng năm 2005.
- [16] Luật thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2008.
- [17] Luật bảo vệ tài nguyên môi trường năm 2005.
- [18] Luật đất đai năm 2003.
- [19] Luật đấu thầu năm 2005.
- [20] Hiệp định giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Nhật Bản về tự do, xúc tiến và bảo hộ đầu tư.
- [21] Hiệp định giữa Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Liên hiệp Vương quốc Anh về khuyến khích và bảo hộ đầu tư.
- [22] Hiệp định khung về khu vực đầu tư ASEAN (tháng 10/1998).
- [23] Hiệp định thương mại Việt Nam - Hoa Kỳ.  
([www.nciec.gov.vn/downloads/BTA.pdf](http://www.nciec.gov.vn/downloads/BTA.pdf))

**Các địa chỉ website tham khảo :**

- [1] [www.law.ueh.edu.vn](http://www.law.ueh.edu.vn)
- [2] [www.mpi.gov.vn](http://www.mpi.gov.vn)
- [3] [www.fia.mpi.gov.vn](http://www.fia.mpi.gov.vn)
- [4] [www.hepza.hochiminhcity.gov.vn](http://www.hepza.hochiminhcity.gov.vn)
- [5] <http://cfis.ueb.vnu.edu.vn/>
- [6] <http://www.dpi.hochiminhcity.gov.vn/>
- [7] <http://trungtamwto.vn/wto/van-kien/hiep-dinh-ve-cac-bien-phap-dau-tu-lien-quan-den-thuong-mai-trims>

## 6. Đánh giá kết quả học tập

Thực hiện theo Quy chế học vụ theo học chế tín chỉ ban hành kèm quyết định số 561/QĐ-ĐHM ngày 08/8/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Tp.HCM.

| STT | Điểm thành phần  | Tỉ lệ %     |
|-----|--|-------------|
| 1   | Kiểm tra giữa kỳ   | 30%         |
| 2   | Thi kiểm tra cuối kỳ   | 70%         |
|     | <b>Điểm tổng kết môn học</b><br>(Điểm kiểm tra giữa kỳ * 30% + Điểm thi cuối kỳ * 70%) | <b>100%</b> |

### Ghi chú:

- Điểm kiểm tra giữa kỳ: Là tổng điểm của điểm kiểm tra giữa kỳ và những điểm thành phần đánh giá khác.
- Điểm thi kiểm tra cuối kỳ: Là điểm của 01 lần thi kiểm tra tập trung do Nhà trường tổ chức.

## 7. Tổ chức giảng dạy và học tập

Thực hiện theo Quy chế học vụ theo học chế tín chỉ ban hành kèm quyết định số 561/QĐ-ĐHM ngày 08/8/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Tp.HCM.

### 7.1. Kế hoạch giảng dạy lớp ngày (4,5 tiết/buổi)

| STT | Buổi học | Nội dung   | Ghi chú |
|-----|----------|--|---------|
| 1   | Buổi 1   | Chương 1: Những vấn đề chung về đầu tư và luật đầu tư<br>Thảo luận (0,5 tiết) <ul style="list-style-type: none"><li>- Giới thiệu môn học và chế độ học tập, đánh giá môn học.</li><li>- Khái niệm đầu tư, các hình thức đầu tư.</li><li>- Khái niệm, chủ thể của luật đầu tư, nguồn của Luật đầu tư</li><li>- Vấn đề nhất thể hoá pháp luật đầu tư ở Việt Nam</li><li>- Bài tập : Tình huống nhận biết các hình thức đầu tư.</li></ul>   |         |
| 2   | Buổi 2   | Chương 2: Chính sách đầu tư: đảm bảo đầu tư - ưu đãi đầu tư – hỗ trợ đầu tư.<br>Thảo luận (0,5 tiết) <ul style="list-style-type: none"><li>- Giới thiệu khái niệm, đặc điểm và nội dung các biện pháp bảo đảm đầu tư.</li><li>- Giới thiệu hệ thống cơ sở pháp lí áp dụng các biện pháp bảo đảm đầu tư.</li><li>- Tình huống liên quan.</li><li>- Tìm hiểu vai trò của các biện pháp bảo đảm đầu tư và khuyến khích đầu tư.</li><li>- Nghiên cứu sự hình thành và phát triển của các biện pháp bảo đảm và khuyến khích đầu tư.</li></ul> |         |

| STT | Buổi học | Nội dung  | Ghi chú |
|-----|----------|---|---------|
| 3   | Buổi 3   | <p>Chương 3 : Thủ tục đầu tư trực tiếp</p> <p>Thảo luận (0,5 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu khái quát về dự án đầu tư và quy trình đầu tư.</li> <li>- Giới thiệu về thủ tục đầu tư.</li> <li>- Tình huống về thủ tục đầu tư.</li> <li>- Thực tiễn thực hiện quy trình, thủ tục đầu tư.</li> <li>- So sánh giấy chứng nhận đầu tư, giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh.</li> </ul>   |         |
| 4   | Buổi 4   | <p>Chương 4 : Quy chế pháp lý về đầu tư vào khu kinh tế đặc biệt</p> <p>Thảo luận (0,5 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm, đặc điểm khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế.</li> <li>- Những nội dung pháp lý cơ bản về hoạt động đầu tư vào các khu kinh tế đặc biệt theo pháp luật Việt Nam hiện hành.</li> </ul>  |         |
| 5   | Buổi 5   | <p>Chương 5 Quy chế pháp lý về đầu tư theo hợp đồng dự án</p> <p>Thảo luận (0,5 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu khái niệm, đặc điểm của hình thức đầu tư BCC.</li> <li>- Nội dung của hợp đồng BCC. So sánh BCC với hợp đồng liên doanh.</li> <li>- Giới thiệu thủ tục đầu tư theo BCC.</li> <li>- Tìm hiểu thực tiễn về hợp đồng BCC.</li> <li>- Giới thiệu khái niệm, đặc điểm của hình thức đầu tư BOT, BTO, BT.</li> <li>- Nội dung của hợp đồng BOT, BTO, BT.</li> <li>- Giới thiệu thủ tục đầu tư BOT, BTO, BT.</li> <li>- Tình huống liên quan.</li> <li>- Tình huống liên quan</li> </ul> |         |
| 6   | Buổi 6   | <p>Chương 6: Đầu tư kinh doanh vốn nhà nước</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm, đặc điểm của đầu tư kinh doanh vốn nhà nước.</li> <li>- Giới thiệu các phương thức đầu tư kinh doanh vốn nhà nước.</li> <li>- Những vấn đề đặc thù của hoạt động đầu tư kinh doanh vốn</li> </ul>   |         |

| STT | Buổi học | Nội dung   | Ghi chú |
|-----|----------|--|---------|
|     |          | nhà nước.<br>- Tổ chức và hoạt động của tổng công ti đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước.  |         |
| 7   | Buổi 7   | Chương 7: Đầu tư ra nước ngoài<br>- Khái niệm và đặc điểm của đầu tư ra nước ngoài.<br>- Những nội dung cơ bản của pháp luật về đầu tư ra nước ngoài.<br>Thảo luận (0,5 tiết), ôn tập. |         |

## 7.2. Kế hoạch giảng dạy lớp tối (3,5 tiết/buổi)

| STT | Buổi học | Nội dung  | Ghi chú |
|-----|----------|---|---------|
| 1   | Buổi 1   | Chương 1: Những vấn đề chung về đầu tư và luật đầu tư<br>Thảo luận (0,5 tiết)<br>- Giới thiệu môn học và chế độ học tập, đánh giá môn học.<br>- Khái niệm đầu tư, các hình thức đầu tư.<br>- Khái niệm, chủ thể của luật đầu tư, nguồn của Luật đầu tư<br>- Vấn đề nhất thể hoá pháp luật đầu tư ở Việt Nam   |         |
| 2   | Buổi 2   | Chương 1: Những vấn đề chung về đầu tư và luật đầu tư<br>- Bài tập : Tình huống nhận biết các hình thức đầu tư.<br>Chương 2: Chính sách đầu tư: đảm bảo đầu tư - ưu đãi đầu tư – hỗ trợ đầu tư.<br>- Giới thiệu khái niệm, đặc điểm và nội dung các biện pháp bảo đảm đầu tư.<br>- Giới thiệu hệ thống cơ sở pháp lí áp dụng các biện pháp bảo đảm đầu tư.<br>- Tình huống liên quan. |         |
| 3   | Buổi 3   | Chương 2: Chính sách đầu tư: đảm bảo đầu tư - ưu đãi đầu tư – hỗ trợ đầu tư.<br>- Tìm hiểu vai trò của các biện pháp khuyến khích đầu tư.<br>- Nghiên cứu sự hình thành và phát triển của các biện pháp khuyến khích đầu tư.<br>- Tình huống liên quan.   |         |

| STT | Buổi học | Nội dung  | Ghi chú |
|-----|----------|---|---------|
| 4   | Buổi 4   | Chương 3 : Thủ tục đầu tư trực tiếp<br>- Giới thiệu khái quát về dự án đầu tư và quy trình đầu tư.<br>- Giới thiệu về thủ tục đầu tư.<br>- Tình huống về thủ tục đầu tư.<br>- Thực tiễn thực hiện quy trình, thủ tục đầu tư.<br>- So sánh giấy chứng nhận đầu tư, giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh.   |         |
| 5   | Buổi 5   | Chương 4 : Quy chế pháp lý về đầu tư vào khu kinh tế đặc biệt<br>- Khái niệm, đặc điểm khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế.<br>- Những nội dung pháp lí cơ bản về hoạt động đầu tư vào các khu kinh tế đặc biệt theo pháp luật Việt Nam hiện hành.  |         |
| 6   | Buổi 6   | Chương 5 Quy chế pháp lý về đầu tư theo hợp đồng dự án<br>- Giới thiệu khái niệm, đặc điểm của hình thức đầu tư BCC.<br>- Nội dung của hợp đồng BCC. So sánh BCC với hợp đồng liên doanh.<br>- Giới thiệu thủ tục đầu tư theo BCC.<br>- Tìm hiểu thực tiễn về hợp đồng BCC.<br>- Giới thiệu khái niệm, đặc điểm của hình thức đầu tư BOT, BTO, BT.<br>- Nội dung của hợp đồng BOT, BTO, BT.<br>- Giới thiệu thủ tục đầu tư BOT, BTO, BT.<br>- Tình huống liên quan.<br>- Tình huống liên quan |         |
| 7   | Buổi 7   | Chương 6: Đầu tư kinh doanh vốn nhà nước<br>- Khái niệm, đặc điểm của đầu tư kinh doanh vốn nhà nước.<br>- Giới thiệu các phương thức đầu tư kinh doanh vốn nhà nước.<br>- Những vấn đề đặc thù của hoạt động đầu tư kinh doanh vốn nhà nước.<br>- Tổ chức và hoạt động của tổng công ti đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước.   |         |

| <b>STT</b> | <b>Buổi học</b> | <b>Nội dung</b>   | <b>Ghi chú</b> |
|------------|-----------------|---|----------------|
| 8          | Buổi 8          | Chương 7: Đầu tư ra nước ngoài<br>- Khái niệm và đặc điểm của đầu tư ra nước ngoài.<br>- Những nội dung cơ bản của pháp luật về đầu tư ra nước ngoài. |                |
| 9          | Buổi 9          | - Kiểm tra giữa kỳ, ôn tập và giải đáp thắc mắc.  |                |

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày      tháng      năm 2014*

**TL. HIỆU TRƯỞNG**  
**KT. TRƯỞNG KHOA KINH TẾ VÀ LUẬT**  
**PHÓ TRƯỞNG KHOA**

**Dư Ngọc Bích**